TOÀ ÁN NHÂN D **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **59**/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 06 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN D THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng D sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc D sự thụ lý số 68/2019/TLVDS - HNGĐ ngày 09/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu**:**
- Bà Lường Thị D- sinh năm 1986;
Đia chỉ: Đội 23, xã T N, huyện Đ B, tỉnh Đ.
- Ông Lê Sỹ K- sinh năm 1981;
Đia chỉ: Tổ D phố 07, phường N B, thành phố ĐBP, tỉnh Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân***: bà Lường Thị D và ông Lê Sỹ K kết hôn với nhau vào ngày 12/3/2014, tại Uỷ ban nhân D xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, bà D và ông Kkết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Bà D và ông Kvề chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian , sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính tình giữa hai người không hòa hợp, quan điểm sống bất đồng, từ đó bà D và ông K sống với nhau không có tình cảm, không có hạnh phúc. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà D và ông K đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy bà D và ông Kyêu cầu Tòa án công nhận cho bà D và ông K thuận tình ly hôn.

[2] ***Về con chung****:* Bà D và ông Kcó 01 con chung: Cháu Lê Thanh Tr, sinh ngày 01/11/2014 bà D và ông K tự nguyện thống nhất giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà D là 800.000 đồng/ 1 tháng. Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 08/2019 đến khi con đủ tuổi thành niên. Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

[3] ***Về tài sản chung***:Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] ***Về nợ***: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Bà Lường Thị D và ông Lê Sỹ K thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung***: Giao con chung Lê Thanh Tr, sinh ngày 01/11/2014 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà D là 800.000 đồng/ 1 tháng. Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 08/2019 đến khi con đủ tuổi thành niên. Phương thức cấp dưỡng theo tháng. Không tính lãi nếu ông K chậm thi hành nghĩa vụ cấp dưỡng.

Ông K có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà bà D không được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình. Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- ***Về tài sản chung***: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- ***Về nợ***: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Sỹ K tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Dân sự sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002392 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Điện Biên Phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh ĐB;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Nưa, h. Điện Biên;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền